

TUẦN 20**Sáng: Thứ hai, ngày 30 tháng 1 năm 2023****Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ****SINH HOẠT DƯỚI CỜ :****Múa hát về chủ đề mùa xuân****I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Được trải nghiệm về mùa xuân qua các bài hát.
- Hồ hởi tham gia các hoạt động của lớp, của trường.

II. CHUẨN BỊ:

- Cờ Tổ Quốc treo ở lớp, nội dung cần nhận xét và triển khai

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TIẾN HÀNH:

- + Ổn định tổ chức.
 - + Chinh đón trang phục, đội ngũ
 - + Đứng nghiêm trang
 - + Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca
 - + Tuyên bố lí do, giới thiệu thành phần dự lễ chào cờ chương trình của tiết chào cờ.
 - + **GV nêu nhận xét chung của toàn trường theo phần chuẩn bị của Tổng phụ trách**
 - + **Nhận xét thi đua của lớp tuần qua**
 - . Thực hiện nề nếp Đoàn đội
 - . Thực hiện phòng chống dịch
 - . Thực hiện nề nếp học tập, phong trào thi đua học tập,.....
 - . Thực hiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp
 - . Nề nếp giữ vở sạch, viết chữ đẹp....
 - + **Múa hát về chủ đề mùa xuân**
 - GV tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ của các lớp theo chủ đề “Mùa xuân của em”.
 - Động viên, khen ngợi các em đã tham gia biểu diễn chương trình văn nghệ.
 - + **Phát động thi đua :**
 - Duy trì mọi nề nếp
 - Thực hiện việc phòng dịch COVID 19 nghiêm túc
 - Thường xuyên làm việc tốt.
 - Thực hiện nghiêm việc không sử dụng, tàng trữ pháo nổ .
 - Chăm chỉ ôn bài ở nhà và chuẩn bị bài mới hơn
- Điều chỉnh**

TIẾT 2+3: TIẾNG VIỆT

Bài 4 : GIẢI THƯỞNG TÌNH BẠN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Phát triển năng lực : đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản , không có lời thoại , đọc đúng ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

-. Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2, Phát triển phẩm chất : sự quan tâm , giúp đỡ bạn bè ; khả năng làm việc nhóm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GA điện tử, máy tính, ti vi

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1.Ôn và khởi động

- Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .

- Khởi động :

+ GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để nói về những gì em thấy trong tranh . (Câu hỏi gợi ý : Tranh có những nhân vật nào ? Những nhân vật này đang làm gì ?)

+ GV thống nhất câu trả lời . (Tranh cổ gà , ngan , vịt ; Ngan , vịt giúp gà bơi vào bờ .)

+ GV dẫn vào bài đọc Giải thưởng tình bạn .

2. Đọc

- GV đọc mẫu toàn VB

- GV hướng dẫn HS luyện phát âm một số từ ngữ có vần mới .

+ GV đưa những từ ngữ này lên bảng và hướng dẫn HS đọc . GV đọc mẫu lần lượt từng vần và từ ngữ chứa vần đó , HS đọc theo đồng thanh .

+ Một số (2 - 3) HS đánh vần , đọc trơn , sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .

HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .

HS quan sát tranh và trao đổi nhóm
+ Một Số (2 - 3) HS trình bày đáp án trước lớp . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác .

+ HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ có tiếng chứa vần mới trong VB :
Đặng (hoẵng) , oac (xoac chan) , oach (nga oach) .

HS đọc

- HS đọc câu	HS đọc
+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ tuy không chứa vần mới nhưng có thể khó đối với HS như vạch xuất phát , ra hiệu .	HS đọc
+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài . (VD : Trước vạch xuất phát/nai và hoẵng/ xoạc chân lấy đà ; Sau khi trọng tài ra hiệu/ hai bạn/ lao như tên bắn ; Nhưng cả hai đều được tặng giải thưởng tình bạn ,)	HS đọc
- HS đọc đoạn .	
+ GV chia VB thành các đoạn (đoạn 1 : từ đầu đến đứng dậy , đoạn 2 : phần còn lại) .	+ HS đọc đoạn theo nhóm
+ Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt .	
+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài (vạch xuất phát : đường thẳng được kẻ trên mặt đất để đánh dấu chỗ đứng của các vận động viên trước khi bắt đầu thi chạy ; lấy đà : tạo ra cho mình một thế đứng phù hợp để có thể bắt ; trọng tài : người điều khiển và xác định thành tích trong cuộc thi , ngã oạch : ở đây ý nói ngã mạnh .) .	
- HS và GV đọc toàn VB .	
+ 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn VB .	
+ GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi .	

TIẾT 2

3. Trả lời câu hỏi

GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .	HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi) , cùng nhau trao đổi về tranh minh họa và câu trả lời cho từng câu hỏi
a . Đôi bạn trong câu chuyện là ai ?	
b . Vì sao hoẵng bị ngã	
c , Khi hoẵng ngã , ai đã làm gì ?	
- GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời . Các nhóm khác nhận xét , đánh giá .	
- GV và HS thống nhất câu trả lời .	
(a . Đôi bạn trong câu chuyện là nai và hoẵng ; b . Hoẵng bị ngã và vấp phải một hòn đá ; c . Khi hoẵng ngã , hai vó dứng lại	

, đã hoảng đứng dậy .)

4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi ở mục 3

- GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi c (có thể trình chiếu lên bảng để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở (Khi hoăng ngã , hai vôi dừng lại , đề hoăng dng day .) GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí
- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

HS quan sát và viết câu trả lời vào vở

Tiết 4: TỰ NHIÊN XÃ HỘI

TẾT NGUYÊN ĐÁN (tiết 1)

Lồng ghép GDĐP CD 5: Lễ hội truyền thống tỉnh Hải Dương

I.MỤC TIÊU

1. Năng lực:

- Giới thiệu được tên , thời gian diễn ra tết Nguyên đán .
- Kể được một số công việc của các thành viên trong gia đình và người dân trong dịp tết Nguyên đán .
- Tìm tòi , khám phá các hoạt động đón Tết của người dân trong cộng đồng .

2. Phẩm chất:

- Thể hiện được tình cảm của em với người thân và những người xung quanh qua việc nói về các hoạt động trong dịp Tết .

II. CHUẨN BỊ:

- Các hình trong SGK .
- Video clip bài hát Ngày Tết quê em (nhạc của Từ Huy) .
- Yêu cầu HS sưu tầm một số hình ảnh về các hoạt động của người dân trên đất nước Việt Nam trong dịp Tết .
- Yêu cầu HS mang theo một số ảnh chụp các hoạt động trong dịp Tết của gia đình (nếu có) .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1

Những hoạt động thường diễn ra vào dịp tết Nguyên đán

1. Khởi động (3 phút)

- Ổn định: GV cho HS nghe nhạc và hát theo lời bài hát : Ngày Tết quê em .
- HS trả lời câu hỏi : Bài hát cho em gì về ngày Tết ?
- GV : Bài hát cho thấy không khí đón Tết trên khắp đất nước với hoa tươi , phố đông vui , người đi sắm Tết , đi chơi , thăm hỏi lẫn nhau ... và ý nghĩa thiêng liêng giúp chúng ta tìm hiểu về một lễ hội truyền thống của người Việt Nam được nhắc đến trong bài hát , đó là tết Nguyên đán .

- Hát
- HS trả lời
- Lắng nghe

2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút)

KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1 : Tìm hiểu về những hoạt động vào dịp ngày tết Nguyên đán

* Mục tiêu

Nếu được những hoạt động vào dịp tết Nguyên đán .

* Cách tiến hành:

Bước 1: HS làm việc theo cặp .

- Yêu cầu HS quan sát các hình trang 54 , 55 (SGK) để trả lời câu hỏi :
+Những người trong mỗi hình đang làm gì ?
+Trong đó , những hoạt động nào thường diễn ra trước Tết , những hoạt động nào thường diễn ra trong dịp Tết ?

- HS quan sát
- HS chia sẻ và thống nhất ý kiến, trả lời câu hỏi

Bước 2 : Làm việc cả lớp

- GV yêu cầu HS trình bày kết quả
- GV cùng HS nhận xét , bổ sung câu trả lời

- Đại diện trình bày kết quả
- HS tham gia nhận xét

* GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời.

Hoạt động 2 : Giới thiệu về các hoạt động của em và gia đình vào dịp tết Nguyên đán

*Mục tiêu

- Nêu được một số hoạt động của em và gia đình trong dịp Tết

* Cách tiến hành

Bước 1: Làm việc theo nhóm

- GV yêu cầu HS chia sẻ với các bạn về những việc em cùng gia đình thường làm vào dịp Tết t
- HD HS theo các câu hỏi:
 1. Vào dịp tết Nguyên đán , em cùng với gia đình thường làm gì ?
 2. Em thích nhất hoạt động nào ? Vì sao ?

HS thảo luận, chia sẻ với các bạn cùng nhóm

Bước 2 : Làm việc cả lớp

- Yêu cầu HS chia sẻ trước lớp
- GV yêu cầu HS về nhà sưu tầm các thông tin và hình ảnh về tết Nguyên đán .-- GV kết hợp với HS nhận xét

HS chia se với các bạn trước lớp
HS theo dõi, nhận xét

- Củng cố, dặn dò: Nhận xét tiết học, dặn về ôn và chuẩn bị bài sau

Chiều : Thứ hai ngày 30 tháng 1 năm 2023

Tiết 1: ĐẠO ĐỨC

BÀI 18: TỰ GIÁC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG Ở TRƯỜNG

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được những việc cần tự giác tham gia ở trường.
- Biết được vì sao phải tự giác tham gia các hoạt động ở trường.
- Thực hiện được hành động tự giác tham gia các hoạt động ở trường.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính và ti vi
- Hình dán mặt cười - mặt mếu, âm nhạc (bài hát “Em làm kế hoạch nhỏ” - sáng tác: Phong Nhã),... gắn với bài học “Tự giác tham gia các hoạt động ở trường”;

- III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động

Tổ chức hoạt động tập thể-hát bài

"Em làm kế hoạch nhỏ"

- GV cho cả lớp hát theo video bài “Em làm kế hoạch nhỏ”.

- GV đặt câu hỏi để HS cảm nhận về bài hát.

Kết luận:

1. Khám phá

Tìm hiểu những việc ở trường em cần tự giác tham gia

- GV gợi ý HS quan sát tranh ở mục Khám phá trong SGK và trả lời câu hỏi:

+ Em cần tự giác tham gia các hoạt động nào ở trường?

+ Vì sao em cần tự giác tham gia các hoạt động ở trường?

- GV mời một đến hai HS trả lời; HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến.

Kết luận: **3. Luyện tập**

Hoạt động 1 Xác định bạn tự giác/bạn chưa tự giác tham gia các hoạt động ở trường

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm từ 4 - 6 HS quan sát tranh , thảo luận và trả lời câu hỏi:

- GV mời đại diện một đến hai nhóm lên trình bày

- GV có thể mở rộng, đặt câu hỏi cho HS *Kết luận:*

Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn

" GV nêu yêu cầu: Em đã tự giác tham gia các hoạt động nào ở trường? Hãy chia sẻ cùng các bạn.

- HS **chia sẻ** qua thực tế của bản thân.

- GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã tích cực, tự giác tham gia các hoạt động ở trường.

-HS hát

-HS trả lời

- HS quan sát tranh

- HS trả lời

- Các nhóm lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn và trình bày.

-HS lắng nghe

- Học sinh trả lời

4. Vận dụng

Hoạt động 1 Đưa ra lời khuyên cho bạn

- GV nêu tình huống: Khi các bạn cùng nhau quét dọn, lau bàn ghế, làm vệ sinh lớp học nhưng bạn gái không tham gia mà ngồi đọc truyện. Em hãy đưa ra lời khuyên cho bạn.

- HS tự liên hệ bản thân kể ra.

- GV gợi ý để HS trả lời:

1/ Bạn ơi, làm xong rồi bọn mình cùng đọc truyện nhé!

2/ Bạn ơi, tham gia lao động vệ sinh cùng mọi người nhé!

HS lắng nghe.

- GV mời HS trả lời. Các bạn khác nhận xét, góp ý (nếu có)

- *Kết luận*

- **Hoạt động 2** Em rèn luyện thói quen tự giác tham gia các hoạt động ở trường

- GV thông báo cho các em Kế hoạch hoạt động tập thể của lớp, trường hằng tháng. Phân tích các điều kiện, yêu cầu để HS thực hiện các công việc ở trường, lớp sao cho phù hợp với điều kiện của gia đình mỗi em; sau đó hướng dẫn các em tự điều chỉnh kế hoạch tham gia các công việc của mình bằng cách hoàn thiện thời gian biểu hoạt động theo tháng và trả lời câu hỏi: Em tham gia được công việc gì mỗi tháng theo kế hoạch hoạt động của lớp, trường mình? Vì sao?

-HS lắng nghe

-HS trả lời

-HS thảo luận và nêu

-HS lắng nghe

- GV mời một đến hai HS phát biểu, cả lớp lắng nghe, cho ý kiến phản hồi (nếu có); GV khen ngợi ý

kiến đúng hoặc điều chỉnh các ý kiến khác (nếu cần).

Kết luận:

Thông điệp: GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS đọc).

Tiết 2: TIẾNG VIỆT *

Luyện tập bài 4: GIẢI THƯỞNG CỦA TÌNH BẠN

I. MỤC TIÊU: Giúp HS

- Hình thành cho HS câu có nghĩa.
- HS biết sắp xếp, lựa chọn từ để tạo thành câu có nghĩa.
- HS biết phân biệt oac/oắc, oang/ oăng, oanh/oach, s/x, au/ao, tr/ch.
- HS làm được các bài tập lên quan.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Bảng phụ, phiếu BT.
- HS: VBT, Bộ đồ dùng TV.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

KHỞI ĐỘNG: 2'

- | | |
|--------------------------|-----------------------|
| -GV cho HS hát | -HS hát |
| -GV cho HS chơi trò chơi | -HS tham gia trò chơi |
| -GV nhận xét | |

LUYỆN TẬP: 30'

Bài tập bắc buộc(trang 8)

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu.
(HSHTC)

-GV hỏi:

Cường, Kiên là gì của nhau?

- GV nhận xét.

GV hỏi: Đầu câu, cuối câu, các em viết như thế nào?

- GV yêu cầu HS làm việc theo cặp

- Tương tự: Cúc và Nhung đang làm gì?

-HS đọc đề

-HS trả lời: là đôi bạn thân
- HS trả lời: Đầu dòng viết hoa, cuối câu có dấu chấm.

- HS thảo luận theo cặp. Đại diện trình bày: Cường và Kiên là đôi bạn thân.

- HS trả lời: cùng nhảy dây

Đại diện lên trình bày câu: Cúc

- GV mời HS nhận xét, tuyên dương HS. Bài tập tự chọn Bài 1/8 Điền vào chỗ trống oac, oăng hay oach - GV cho HS quan sát tranh và hỏi: + Đây là con gì? + Tranh vẽ cái gì? + Em thấy gì ở tranh 3? - GV yêu cầu HS điền vào ở bài tập Bài 2/9 Điền vào chỗ trống a. Oac hay oắc? - Hà làm gì vai bạn? b. Oang hay oăng? Các bạn dự định đi thăm vườn bách thú khi nào? c. Oanh hay oach? Lan và Hà làm gì để học tốt? GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, điền vào chỗ trống - GV mời đại diện nhận xét, góp ý Bài 3/9: Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống: - GV phát phiếu bài tập, yêu cầu HS làm cá nhân. - GV mời 2 em trình bày kết quả. - GV nhận xét, tuyên dương	và Nhung cùng nhảy dây. .- HS nhận xét -HS nêu yêu cầu bài -HS trả lời: con hoẵng -HS trả lời: áo khoác -HS trả lời: thu hoạch -HS làm vở BT HS nêu yêu cầu đề. - HS trả lời: khoác - HS trả lời: khoảng cuối tháng 11 - HS trả lời: lập kế hoạch - Đại diện HS trình bày HS nhận xét, góp ý - HS đọc đề Đáp án: xám, nhau, trượt, lao - HS đọc yêu cầu đề - HS quan sát tranh HS trả lời: Nam và Hà Nam chia bánh cho bạn - Hà cảm thấy rất vui
---	--

Bài 4/9: Viết một câu phù hợp với tranh

GV gợi ý:

- Tranh vẽ ai?
- Hai bạn đang làm gì?
- Bạn Hà cảm thấy như thế nào khi nhận bánh?

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, viết lại câu hoàn chỉnh.

- Mời đại diện trình bày
- GV nhận xét, tuyên dương

VẬN DỤNG: 3'

4. củng cố, dặn dò:

- Cho HS đọc lại các từ trong vở BT
- Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT.
- Nhận xét tiết học, tuyên dương.

- HS thảo luận

HS có thể viết: Nam chia bánh cho bạn Hà, Hà cảm thấy rất vui.

-Hs đọc

-HS lắng nghe

Tiết 3: TOÁN*

Luyện tập: SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (Tiết 2)

I. MỤC TIÊU: Giúp HS

1. Kiến thức:

- Bước đầu nắm được cấu tạo số (theo hệ thập phân), từ đó biết đọc, viết, sắp xếp thứ tự, so sánh các số có hai chữ số trong phạm vi 20

2. Phát triển năng lực:

- Bước đầu thấy được sự” khái quát hóa” trong việc hình thành các số trong phạm vi 10 (tính trực quan) đến các số trong phạm vi 20.
- Học sinh hứng thú và tự tin trong học tập.

3. Năng lực - phẩm chất chung:

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

GV: que tính, phiếu học tập A3, những tư liệu để thực hiện trò chơi trong SGK

HS: Đồ dùng học toán 1.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

KHỞI ĐỘNG: 2'

- Gv cho HS chơi trò *truyền điện*: tìm số liền sau liền trước. GV hướng dẫn 1em nêu một số sau đó mình được quyền chỉ định bạn nêu số liền sau số mình vừa nêu.
- GV cho HS nhận xét đánh giá.
- GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học.
- Ghi bảng: Số có 2 chữ số.

LUYỆN TẬP: 30'

Bài 1/6: Viết số thích hợp vào ô trống .

- GV yêu cầu HS đọc đề.
- YC học sinh quan sát các số trong dãy đã cho, dự đoán quy tắc điền số.
- a. Theo thứ tự tăng dần.
- b. Theo thứ tự giảm dần.

- HS đọc đề.
- Nêu quy tắc

- GV cho HS chia sẻ trước lớp.
- GV cùng học sinh nhận xét.

- HS viết số vào VBT.
- HS chia sẻ.
- HS nhận xét bạn.

Bài 2/6: Đếm rồi viết số thích hợp vào ô trống

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV yêu cầu HS làm vào VBT
- GV cho Hs lên chia sẻ trước lớp.
- GV cùng HS nhận xét.

- Hs đọc yêu cầu.
- HS làm vở.
- HS chia sẻ.

Bài 3/6: Viết vào chỗ chấm (theo mẫu)

- GV nêu yêu cầu bài.
- GV yêu cầu học sinh viết các số tương ứng với cách đọc ở câu a, ngược lại ở câu b thì viết cách đọc tương ứng với các số cho trước
- GV tổ chức nhận xét.

- Hs nhận xét bạn.
- HS lắng nghe.
- HS viết.

Bài 4/6:

- GV nêu YC bài.
- Muốn tô màu đúng vào ngôi nhà mà chó và thỏ trốn thì chúng ta phải làm gì?
- Yêu cầu học sinh nêu quy tắc điền số
- Cho HS làm VBT, điền số và tô màu

- Hs lắng nghe
- Ta phải điền đúng số vào các ngôi nhà đó.
- Theo thứ tự tăng dần liên tiếp.
- HS điền số, tô màu

- GV cùng Hs nhận xét.

- HS nhận xét bạn.

VẬN DỤNG: 3'

4. Củng cố, dặn dò:

- Bài học hôm nay con biết thêm điều gì?
- Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT.
- Nhận xét tiết học, tuyên dương.

- HS chia sẻ.

Sáng : Thứ ba ngày 31 tháng 1 năm 2023

Tiết 1: ÂM NHẠC

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: Toán

SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ(Tiết 4 / trang 10 , 11)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết đọc, viết các số có hai chữ số đến 99.

2.Năng lực

- Bước đầu thấy được sự “ khái quát hóa” trong việc hình thành các số có hai chữ số
- Học sinh hứng thú và tự tin trong học tập.
- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

3.Phẩm chất

- Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

II.Chuẩn bị:

- GV: ti vi, máy tính
- HS : Bộ ĐD học toán

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: Trò chơi: Ai nhanh – Ai đúng (4')

- G gior các bó que tính tương ứng với các chục (30 , 50 , 20)

- H thi đua quan sát và viết nhanh số tròn chục vào bảng, mỗi lần đúng được 1 điểm .

- GV quan sát, nhận xét, khen HS chơi

tốt.

- Giới thiệu bài.

2. Khám phá(10')

* GV lấy 2 thẻ 1 chục que tính và 4 que tính rời .

- Trên tay trái cô có mấy chục que tính ?

- Có 2 chục que tính

Vậy cô có 2 chục (GV bắn máy chiếu số 2 vào khung như trong SGK/ 10, vào cột chục)

- Trên tay trái cô có mấy que tính ?

- Có 4 que tính .

- GV tiếp tục bắn MC 4 vào cột đơn vị .

- GV :Cô có 2 chục , 4 đơn vị , cô viết được số 24 (GV bắn số 24 vào cột viết số)

- 24 : đọc là Hai mươi tư (GV bắn máy chiếu vào cột đọc số)

*GV lấy 3 thẻ 1 chục que tính và 5 que tính rời .

- Cô có mấy chục và mấy đơn vị ?-

- Có 3 chục và 5 đơn vị .

- Có 3 chục và 5 đơn vị , bạn nào có thể viết và đọc số cho cô ?

- Viết số : 35

Đọc số : Ba mươi lăm

- GV lưu ý HS : Với số có hai chữ số mà chữ số hàng đơn vị là 5 thì đọc là : lăm

* GV lấy 7 thẻ 1 chục que tính và 1 que tính rời .

- Bạn nào viết và đọc số cho cô ?

- Viết số : 71

- GV nhận xét , khen HS

Đọc số : Bảy mươi một

- GV lưu ý HS : Với số có hai chữ số mà hàng đơn vị là 1 , các em không đọc là một mà đọc là một : VD : Bảy mươi một

- Trùng tự với 89

- GV chốt : Khi đọc số có hai chữ số , các em đọc chữ số chỉ chục rồi mới đến chữ

số chỉ đơn vị ,giữa hai chữ số phải có chữ mươi .

- GV đưa thêm yc HS đọc : 67 , 31 , 55 , 23 , 69

- HS đọc nhóm đôi .
- HS đọc
- HS khác nhận xét .

GIẢI LAO

3. Hoạt động (15')

* Bài 1: Gọi HS nêu yêu cầu

- Quan sát tranh và dựa vào chữ ở dưới, thảo luận nhóm 2 tìm số đúng.

- Bài củng cố KT gì ?

* Bài 2 :

- YC HS đọc yc bài 2 .

- GV bắn MC đáp án đúng .

- HS thảo luận nhóm 2 nói các số mình vừa tìm được.
- HS nêu các số tìm được theo dãy.

- Củng cố KT : cấu tạo của số .

- H nêu yêu cầu : Số

- H đọc các số theo thứ tự và tự tìm số còn thiếu .

- H trao đổi đáp án với bạn trong nhóm 2 .

- H nêu đáp án của mình .

- Đây là các số có hai chữ số .

- Đọc lại các số

- Em có nhận xét gì về các số này

* Bài 3 :

- GV yc HS thảo luận nhóm 2 , đọc các số trên con chín cánh cụt

- H nêu y/c

- H đọc số trong nhóm 2 .

- H đọc số theo dãy trước lớp .

- G nhận xét , chốt cách đọc số và khen HS .

- H khác nhận xét .

4. Củng cố(4')

- G nhận xét , khen HS .

- G nhận xét tiết học .

TIẾT 3+ 4: TIẾNG VIỆT

BÀI 4: GIẢI THƯỞNG TÌNH BẠN(Tiết 3 và 4)

I.MỤC TIÊU

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản , không có lời thoại , đọc đúng ,hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .
- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn .
- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .
- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : sự quan tâm , giúp đỡ bạn bè ; khả năng làm việc nhóm .

II. CHUẨN BỊ

GA điện tử, máy tính, ti vi

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu .
- GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả , GV và HS thống nhất câu hoàn chỉnh .
- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu

6. Quan sát tranh và kể lại câu chuyện Giải thưởng tình bạn

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh , nói về nội dung của từng tranh
- + Tranh 1 : Nai , hoảng xạc chân đứng trước vạch xuất phát cùng các con vật khác , trọng tài sư tử cầm cờ ,
- + Tranh 2 : Nai và hoảng nai đang chạy ở vị trí dẫn đầu đoàn đua .
- + Tranh 3 : Hoảng vấp ngã , nai đang giúp hoảng đứng dậy .
- + Tranh 4 : Nai và hoảng nhận giải thưởng .

- HS đọc nhóm lại câu chuyện .
- HS quan sát tranh , nói về nội dung của từng tranh

Giải thưởng có dòng chữ : Giải thưởng tình bạn .

- GV tổ chức cho HS kể lại chuyện theo tranh theo từng nhóm dựa vào từ ngữ gợi ý .
- GV cho một vài nhóm trình bày trước lớp .
- GV và HS nhận xét .

HS kể lại chuyện theo tranh theo từng nhóm dựa vào từ ngữ gợi ý

TIẾT 4

7. Nghe viết

- GV đọc to cả hai câu . (Nai và hoẵng về đích cuối cùng . Nhưng cả hai đều được tặng giải thưởng .) GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết :

+ Viết lùi vào đầu dòng . Viết hoa chữ cái đầu câu , kết thúc câu có dấu chấm .

+ Chữ dễ viết sai chính tả như loẵng , tăng trưởng .

- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .

- Đọc và viết chính tả :

+ GV đọc từng câu cho HS viết . Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ (Nai và hoẵng về đích cuối cùng / cả hai đều được tặng giải thưởng .) . Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần . GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .

+ Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà soát lỗi

+ HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi .

+ GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

HS chú ý

HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .

HS viết

8. Chọn văn phù hợp thay cho ô vuông

- GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu .

- GV nêu nhiệm vụ .

- Một số (2 - 3) HS lên trình bày kết quả trước lớp (có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng) . Một số HS đọc to các từ ngữ . Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .

- HS làm việc nhóm đôi để tìm những văn phù hợp .

9. Quan sát tranh và đúng từ ngữ để nói theo tranh

- GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan

HS quan sát tranh .

sát tranh .

- Yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý . GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh .
 - + Tranh 1 : Các bạn nhỏ cùng học với nhau .
 - + Tranh 2 : Các bạn nhỏ cùng ăn với nhau ,
 - + Tranh 3 : Các bạn nhỏ cũng vui chơi với nhau .
 - Tranh 4 : Các bạn nhỏ cùng nhau tập vẽ .
- HS và GV nhận xét ..

10. Củng cố

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học . GV tóm tắt lại những nội dung chính
- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học
- GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .

HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý

- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào) .

Chiều, thứ ba ngày 31 tháng 1 năm 2023

Chủ đề liên môn

CHỦ ĐỀ: NGÀY TẾT QUÊ EM

I. Yêu cầu cần đạt: Sau bài học này, HS sẽ:

- Nói được thời gian diễn ra ngày Tết cổ truyền và kể được một số công việc của người thân và người dân trong cộng đồng để chuẩn bị cho ngày Tết
- Bộc lộ được cảm xúc và tự giác tham gia các hoạt động phù hợp cùng người thân chuẩn bị cho ngày Tết.
- Kể được hoạt động chính của mình, người thân và người dân, cộng đồng trong dịp tết cổ truyền
- Biết cách ứng xử phù hợp trong các tình huống liên quan đến ngày tết
- Trân trọng, giữ gìn nét đẹp của bản sắc văn hóa dân tộc

II. Chuẩn bị:

- GV: Ti vi, máy tính: Một số hình ảnh về hoạt động chuẩn bị cho ngày Tết, 1 số hoạt động của cộng đồng trong dịp tết cổ truyền, 1 số loại hoa, quả, bánh kẹo,...
- HS: Suu tầm tranh ảnh về ngày Tết

III. Các hoạt động dạy- học

1.Khởi động: 5'

- GV tổ chức cho HS hát 1 số bài hát có liên quan đến chủ đề

-HS hát

2. Hoạt động khám phá :10'

- GV trình chiếu 1 số hình ảnh về các hoạt động

chuẩn bị cho ngày tết, hình ảnh trong dịp Tết

- Tranh vẽ gì?
- Kể tên 1 số hoạt động diễn ra trước và trong ngày Tết cổ truyền?
- GV nhận xét kết luận: Con cháu cùng nhau dọn dẹp nhà cửa, chúc Tết ông bà, bố mẹ, mọi người tham gia các trò chơi dân gian: ném còn, xin chữ, đánh đu và ý nghĩa của các hoạt động này, đồng thời biết cách ứng xử phù hợp (biết nói lời cảm ơn, nói lời chúc Tết...).

3. Hoạt động vận dụng:15'

- GV tổ chức cho HS liên hệ thực tế, thảo luận nhóm theo câu hỏi gợi ý của GV :
- +Tết diễn ra trong khoảng thời gian nào?
- + Gia đình em thường làm gì để chuẩn bị cho ngày Tết?
- + Mọi người có vui vẻ không?
- +Em đã tham gia hoạt động nào? Hoạt động nào em thích nhất? Vì sao?

4.Hoạt động thực hành :70'

*** Trò chơi “đi chợ ngày tết”**

- GV cho HS chơi trò chơi đi chợ ngày Tết: GV trưng bày các gian hàng cho HS đi tham quan, thảo luận chọn đồ cho ngày tết
- Gọi các nhóm lên giới thiệu đồ của nhóm mình đã chọn, (Vì sao em chọn các đồ vật đó, đồ đó dùng để làm gì?)
- GV nhận xét tuyên dương

***Giới thiệu các thông tin và hình ảnh về tết Nguyên đán**

- GV yêu cầu HS đưa ra những thông tin hoặc hình ảnh đã sưu tầm được về tết Nguyên đán (bao gồm cả các ảnh chụp về hoạt động của gia đình mình trong những ngày Tết)
- GV theo dõi hd HS thực hiện
- GV yêu cầu các nhóm trưng bày và giới thiệu bộ sưu tập của nhóm mình trước lớp .
- GV cùng HS nhận xét xem nhóm nào sưu tầm được nhiều thông tin , hình ảnh bổ ích về những hoạt động đón tết Nguyên đán ở Việt Nam và hoặc một số nước khác

- HS quan sát thảo luận theo câu hỏi gợi ý HS thảo luận nhóm

- Đại diện nhóm trình bày
- Nhóm khác theo dõi, bổ sung
- HS lắng nghe

- HS thảo luận nhóm 4, trong mỗi nhóm kể cho nhau những hoạt động chuẩn bị Tết của gia đình mình và hoạt động em đã tham gia

-HS thảo luận theo nhóm 6 tham quan các gian hàng và chọn những đồ dùng cần có trong ngày Tết

- Đại diện các nhóm HS chia sẻ.nêu tác dụng của các đồ em chọn.

- Nhóm trưởng điều khiển các bạn thảo luận về cách nhóm sẽ trình bày , sắp xếp bộ sưu tập những thông tin hoặc hình ảnh về tết Nguyên đán của nhóm mình . Đồng thời cùng nhau tập trình bày

-Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

- HS trưng bày SP

- HS các nhóm đi tham quan sản phẩm của nhau và lắng nghe khi nhóm bạn giới thiệu về những thông tin , hình ảnh mà các bạn

*** Xử lý tình huống:** Không tham gia các trò chơi nguy hiểm trong ngày tết

- GV đưa ra 1 số tình huống
- GV mời HS lên sắm vai xử lý tình huống trong đó thể hiện cả từ chối và khuyên can bạn không thực hiện trò chơi không an toàn trong ngày tết.
- Dẫn dắt HS tiếp tục vận dụng kỹ năng từ chối và khuyên can khi bị rủ tham gia các trò chơi không an toàn ở trường và ở nhà trong dịp tết đến.

5.Củng cố:5'

- Nhận xét,nhắc nhở
- Vận dụng về nhà thực hiện tốt

IV. Điều chỉnh sau bài học:

đã sưu tầm được

- Đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp
- HS sắm vai xử lý tình huống

Sáng,Thứ tư ngày 1 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

BÀI 21 : SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ((Tiết 5 / trang 12 , 13)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết đọc, viết các số có hai chữ số đến 99, biết được cấu tạo của các số có hai chữ số

2.Năng lực

- Học sinh hứng thú và tự tin trong học tập.
- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

3.Phẩm chất

- Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

II.Chuẩn bị:

- GV: ti vi, máy tính
- HS : Bộ ĐD học toán, màu vẽ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Khởi động: (8')* Trò chơi :*Tìm nhanh số*

- G chuẩn bị sẵn các biển ghi các số (20

- H thi đua chơi .

, 53 , 99 , 27) , chọn 2 đội chơi . Khi GV đọc số nào , HS tìm nhanh số đó và gắn lên bảng theo đội chơi của mình . Đội nào nhanh và đúng được nhiều sẽ giành chiến thắng .

- GV quan sát, nhận xét, khen HS chơi tốt.

- Giới thiệu bài.

2.Luyện tập

* Bài 1(8') Gọi HS nêu yêu cầu

- Quan sát tranh thảo luận nhóm 2 tìm số đúng .

- Bài củng cố KT gì ?

* Bài 2 (9')

- YC HS đọc yc bài 2 .

- Hãy quan sát vào phần phân tích số và điền số vào dấu ?

- Tương tự cô có các số sau : 90 , 18 , 55 .
Hãy phân tích các số đó .

* Bài 3 (9')

- Thảo luận nhóm 2 tìm hình thích hợp với chim cánh cụt và ô chữ .

* Bài 4 (4')

- Đọc các số ?

- Trong các số đó

a. Tìm các số có 1 chữ số .

b. Tìm các số tròn chục .

Vậy em có nhận xét gì các số còn lại : 44

- H nêu yêu cầu : Số ?

- HS thảo luận nhóm 2 nói các số mình vừa tìm được .

- H nêu các số tìm được theo dãy .

- Củng cố KT : cấu tạo của số .

- H nêu y/c

- H làm bài .

- Đại diện nhóm trình bày

- H phân tích số

- H nêu yc .

- H thảo luận nhóm 2.

- Đại diện các nhóm trình bày

- H nêu y/c .

- H đọc các số.

- Các số tròn chục là : 30 , 50

- Các số có 1 chữ số là : 1 , 2 , 8

- Đây là các số có hai chữ số

, 55 .

giống nhau .

3. Củng cố(2')

- G nhận xét , khen HS .
- G nhận xét tiết học

TIẾT 3+4: TIẾNG VIỆT

Bài 5 : SINH NHẬT CỦA VOI CON(Tiết 1 và 2)

I. MỤC TIÊU

Giúp HS :

1. Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản , không có lời thoại , đọc đúng các vần oam , oám, oăm , ươ và các tiếng , từ ngữ có các vần này ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .
2. Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn ; viết sáng tạo một câu ngắn .
3. Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh
4. Phát triển phẩm chất và năng lực chung : sự quan tâm , giúp đỡ bạn bè ; khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân

II CHUẨN BI :

GA điện tử, máy tính, ti vi

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1.Ôn và khởi động

- Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đồ ,
- Khởi động
- + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để nói về từng con vật trong tranh . GV có thể đặt một số câu hỏi để gợi ý (Tranh có những con vật nào ? Các con vật có gì đặc biệt ?) (Gợi ý : Vẹt có mỏ khoằm , sọc nâu và khỉ vàng cổ đuôi dài , voi con có vòi dài , gấu đen có thể ngoan đô thị , thỏ trắng thích ăn cà rốt .)

- HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đồ
- HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để nói về từng con vật trong tranh
- + Một số (2-3) HS trình bày đáp án trước lớp . Các HS khác bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác .

+ GV và HS thông nhất câu trả lời , sau đó dẫn vào bài đọc Sinh nhật của voi con . (Gợi ý : Các con vật có những đặc điểm , thói quen khác nhau nhưng chúng cũng luôn biết chia sẻ , quan tâm tới nhau . Điều đó sẽ được thể hiện rõ trong VB Sinh nhật của voi con) .

2. Đọc

- GV đọc mẫu toàn VB , GV hướng dẫn HS luyện phát âm một số từ ngữ có vần mới .

+ GV đưa những từ ngữ này lên bảng và hướng dẫn HS đọc . GV đọc mẫu lần lượt từng vần và từ ngữ chứa vần đó

- HS đọc theo đồng thanh

+ Một số (2 - 3) HS đánh vần , đọc trơn , sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .

- HS đọc câu .

+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ tuy không chứa vần mới nhưng có thể khó đối với HS .

+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài . (VD : Khỉ vàng và sóc nâu / tặng voi / tiết mục " ngọc ngoác đuôi " ; Vẹt mỏ khoằm thay mặt các bạn nói những lời chúc tốt đẹp .)

- HS đọc đoạn

+ GV chia VB thành các đoạn (đoạn 1 : từ đầu đến tốt đẹp , đoạn 2 : phần còn lại) .

+ Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt

+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài (ngoạm : cắn hoặc gặm lấy bằng cách mở to miệng , tiết mục : từng phần nhỏ , mục nhỏ của một chương trình được đem ra trình diễn , ngúc ngoắc : cử động lắc qua , lắc lại ; mỏ khoằm : mỏ hơi cong và quặp vào (miêu tả kết hợp với tranh trực quan) ; hươ vùi : giơ vùi lên và đưa qua đưa lại liên tiếp (miêu tả kết hợp với tranh trực quan) .

+ HS đọc đoạn theo nhóm .

+ HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ có tiếng chứa vần mới trong VB : oai (ngoại) , oắc (ngoắc ngoắc) , oằm (thở khoằm) , uơ (hươ vùi) .

- HS đọc theo đồng thanh

- HS đọc câu

- HS đọc đoạn

+ 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn VB .

- HS và GV đọc toàn VB .
+ GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi .

TIẾT 2

3. Trả lời câu hỏi

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .
a . Những bạn nào đến mừng sinh nhật voi con ?
b . Voi con làm gì để cảm ơn các bạn ?
c . Sinh nhật của voi con như thế nào ?

HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi

- HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi) , cùng nhau trao đổi về bức tranh minh hoạ và câu trả lời cho từng câu hỏi .

- GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời . Các nhóm khác nhận xét , đánh giá . GV và HS thống nhất câu trả lời . (a . Đến dự sinh nhật voi con có bạn thỏ , gấu , khỉ , sóc , vẹt ; b . Voi con hươ vởi để cảm ơn các bạn ; c . Sinh nhật của voi rất vui .)

4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3

- GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi b (có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở (Voi con tươ vởi để cảm ơn các loat) . GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu , đặt dấu chấm đúng vị trí . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

HS quan sát viết câu trả lời vào vở

CHIỀU: Thứ tư ngày 1 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: KĨ NĂNG SỐNG

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: ÂM NHẠC*

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

Sáng: Thứ năm ngày 2 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: MĨ THUẬT
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

BÀI 21: SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (TIẾT 6)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết bảng các số từ 0 đến 99, biết được cấu tạo của các số có hai chữ số

2. Năng lực

- Học sinh hứng thú và tự tin trong học tập.
- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

3. Phẩm chất

- Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

II. Chuẩn bị:

- GV: tỉ vi, máy tính
- HS : Bộ ĐD học toán, màu vẽ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

2. Khởi động(10') Trò chơi: *Truyền điện*

- Lớp trưởng điều khiển. Một bạn đọc số sau đó phân tích số rồi chỉ bạn khác làm tương tự.

- GV quan sát, nhận xét, khen HS chơi tốt.

- Giới thiệu bài.

2. Luyện tập(24')

*** Bài 1: Gọi HS nêu yêu cầu**

- Quan sát tranh thảo luận nhóm 2 tìm số đúng .

- GV yc HS đếm lại các số theo thứ tự từ

- HS tham gia chơi

- H nêu yêu cầu : Số ?
- HS thảo luận nhóm 2 nói các số mình vừa tìm được .
- H nêu các số tìm được theo dãy .
- H đếm theo dãy .

1 đến 10 , từ 11 đến 20 Từ 90 đến 99

*** Bài 2 :**

- YC HS đọc yc bài 2 .
- Hãy quan sát vào phần cấu tạo và điền số vào dấu ?

GIẢI LAO

3. Trò chơi : Cánh cụt câu cá(4')

- Cùng cố đọc , viết các số có hai chữ số
- GV chia nhóm
- GV hướng dẫn luật chơi : Người chơi bắt đầu từ ô xuất phát . Khi đến lượt người chơi gieo xúc xắc . Đếm số chấm ở mặt trên xúc xắc rồi di chuyển số ô bằng số chấm nhận được .
- Câu con cá thích hợp với số ô ở đang đứng .
- Trò chơi kết thúc khi câu được hết cá .
- G tổng kết trò chơi , khen HS

4. Cùng cố(2')

- G nhận xét , khen HS .
- G nhận xét tiết học

- H nêu y/c
- H làm bài .
- Đại diện nhóm trình bày
- H thi đua chơi .

Tiết 3+ 4 : TIẾNG VIỆT

BÀI 5: SINH NHẬT CỦA VOI CON(tiết 3, 4)

I.MỤC TIÊU

- . Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản , không có lời thoại , đọc đúng , hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .
- . Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn .
- . Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

-. Phát triển phẩm chất và năng lực chung : sự quan tâm , giúp đỡ bạn bè ; khả năng làm việc nhóm .

II. CHUẨN BỊ

GA điện tử, máy tính, ti vi

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

5.Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp hoàn thiện câu . GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất câu hoàn thiện . (Vân rất vui vì được đi chơi cùng các bạn .)

- GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp hoàn thiện câu

HS viết câu hoàn chỉnh vào vở

6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh

- GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh . Yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý

- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh .

- HS và GV nhận xét .

HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý

HS trình bày kết quả nói theo tranh .

7. Nghe viết

- GV đọc to cả hai câu . (Các bạn chúc mừng sinh nhật với con . Nó hi vởi cảm ơn các bạn .)

- GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết :

+ Viết lùi vào đầu dòng . Viết hoa chữ cái đầu câu , kết thúc câu có dấu chấm .

+ Chữ dễ viết sai chính tả (sinh) .

- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách . Đọc và viết chính tả :

+ GV đọc từng câu cho HS viết . Mỗi cái cần đọc theo từng cụm từ (Các bạn chúc mừng sinh nhật voi con . Nó hươ với cảm ơn các bạn) . Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần . GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .

+ Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi .

+ HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi .

HS chú ý

HS viết

+ GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

8. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc Sinh nhật của voi con từ ngữ có tiếng chứa vần oăc , oac , uơ , ư

- GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể có ở trong bài hoặc ngoài bài .

- HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng .

- Một số (2 - 3) HS đánh vần , đọc trơn ; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Lớp đọc đồng thanh một số lần

- HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc thành tiếng từ ngữ có tiếng chứa các vần oăc , oac , uơ , ư. Nêu những từ ngữ tìm được

9. Nói lời chúc mừng sinh nhật một người bạn của em

- GV gợi ý cho HS ý tưởng (Vào ngày sinh nhật em muốn bạn chúc em như thế nào ? Em muốn chúc bạn điều gì nhân ngày sinh nhật bạn ? ...) .

- GV cho HS thực hành nói lời chúc mừng sinh nhật theo nhóm đôi .

- GV gọi một số HS trình bày kết quả .

- GV lưu ý HS về cách nói lời chúc mừng sinh nhật bạn .

HS thực hành nói lời chúc mừng sinh nhật theo nhóm đôi

10. Củng cố

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học . GV tóm tắt lại những nội dung chính .

- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học . GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS

HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào)

Chiều, Thứ năm ngày 2 tháng 2 năm 2023

TIẾT 1: Tiếng Việt

Luyện đọc, viết các bài trong tuần

I.Mục tiêu:

- Tô đúng chữ hoa: K,V; Viết đúng các từ: dừng lại, ngã oạch, ngúc ngoắc, hươ vôi.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết cách tụ, nối chữ đúng, chữ viết đều và đẹp.
- HS viết đúng, đẹp. Có ý thức rèn chữ đẹp giữ vở sạch.

II. Chuẩn bị:

GV: bảng phụ viết mẫu chữ hoa: N, C; từ: dừng lại, ngã oạch, ngúc ngoắc, hươ vôi.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: 4'

- GV cho HS hát

- HS hát

2. Hướng dẫn viết: 10'

- GV đưa chữ mẫu: K,V

- Chữ K hoa gồm mấy nét? Độ cao, độ rộng của con chữ?

- HS quan sát, đọc chữ K,V

+ GV đưa chữ mẫu; yêu cầu HS quan sát và nhận xét chữ mẫu

- 1 số HS nêu, lớp nhận xét

+ GV viết mẫu vừa viết vừa nêu cách viết

-Hs quan sát

+ GV bao quát chỉnh sửa cho HS

- HS viết bảng con chữ K

-Chữ V: GV hướng dẫn tương tự

* Hướng dẫn viết từ: dừng lại, ngã oạch, ngúc ngoắc, hươ vồi.

-GV treo bảng phụ

-HS quan sát, đọc từ

+ GV viết mẫu và hướng dẫn cách viết lưu ý HS độ cao, độ rộng,khoảng cách giữa các con chữ trong tiếng, giữa các tiếng trong từ

- HS chú ý lắng nghe

* **Giải lao: 5'**

- HS hát

3.HS viết vở tập viết:15'

- GV nêu yêu cầu bài viết

- HS chú ý lắng nghe

-GV đọc cho HS tô và viết lần lượt các chữ, từ trong vở tập viết

- HS viết vào vở tập viết

- Theo dõi nhắc nhở HS

- GV thu 1 số vở nhận xét

- Nêu những lỗi sai cơ bản của HS

- HS tự sửa lỗi.

4. Củng cố dặn dò: 2'

- GV chỉ bảng cho HS đọc lại các từ

- Nhận xét giờ học,dặn dò bài sau...

Tiết 2: TIẾNG VIỆT *

Luyện tập bài 5: Sinh nhật của voi con

I. MỤC TIÊU:

1. Năng lực : Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc: hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn . Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của BT với bạn trong nhóm.

2. Phẩm chất: Phát triển phẩm chất và năng lực chung: tình yêu đối với bạn bè, thầy cô và nhà trường; sự tự tin, khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân .

II. CHUẨN BỊ:

- VBT Tiếng Việt 1 tập 2

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Khởi động

- Cho HS hát

Luyện tập

GV yêu cầu HS mở VBT Tiếng Việt 1

* BT bắt buộc (T10)

- GV đọc yêu cầu

- HS lắng nghe và thực hiện

- GV hướng dẫn HS đọc các từ cho trước rồi ghép lại thành câu cho phù hợp và viết lại câu.

- HS đọc các từ ngữ

a. Các bạn chúc mừng sinh nhật voi con.

b. Giờ ra chơi em thường chơi cùng các bạn

- GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.

- HS viết

- GV nhận xét, tuyên dương.

- HS nhận xét bài bạn

* BT tự chọn

Bài 1 (T10)

- GV đọc yêu cầu

- HS lắng nghe và thực hiện

- GV hướng dẫn HS đọc lần lượt các câu và chọn vần phù hợp điền vào.

- HS đọc.

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân

- HS thực hiện chọn vần đúng và viết lại

a. Chó vện và chó vàng cùng nhau ngoạm khúc xương.

b. Tôi ngoắc tay với bạn hẹn chiều nay sẽ chơi chơi gà.

- GV nhận xét, tuyên dương

- HS nhận xét bài bạn

Bài 2 (T10)

- GV đọc yêu cầu

- HS lắng nghe và thực hiện.

- GV hướng dẫn HS chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống.

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi

- tổ chức/ lớp/ vui.

Bài 3 (T11)

- GV đọc yêu cầu

- HS lắng nghe và thực hiện.

- GV hướng dẫn HS đọc bài tập đọc

“ Sinh nhật của voi con” và chọn từ ngữ thể hiện:

- a. Tâm trạng của voi con khi bị ốm.
- b. Tâm trạng của voi con khi các bạn đến chúc mừng sinh nhật.

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi

Bài 4 (T11)

- GV đọc yêu cầu

- GV hướng dẫn HS đọc bài tập đọc “ Sinh nhật của voi con” và viết tiếp vào chỗ trống.

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân.

a. Khi bị ốm voi con rất buồn bã.

b. Khi các bạn đến chúc mừng sinh nhật voi con vui ơi là vui.

- HS lắng nghe và thực hiện

- HS đọc.

- HS thực hiện viết câu:

a. Thỏ trắng mang cà rốt.

b. Gấu đen ngoạm nguyên một nải chuối.

c. Vẹt mỏ khoằm nói những lời chúc tốt đẹp.

- HS nhận xét bài bạn

- HS lắng nghe và thực hiện

- HS viết lời chúc.

Bài 5 (T11)

- GV đọc yêu cầu

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân.

Vận dụng (3')

4. Củng cố, dặn dò:

- Dẫn HS về nhà học bài, hoàn thiện các BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị bài tiếp theo.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- HS lắng nghe và thực hiện

TIẾT 3: TOÁN *

LUYỆN TẬP BÀI 21: **SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ**

I/MỤC TIÊU:

*1 Phát triển các kiến thức

Bước đầu nắm được cấu tạo số, từ đó biết đọc, viết, xếp thứ tự, so sánh các số có hai chữ số (trong phạm vi 20, số tròn chục, các số số đến 100).

2* Phát triển năng lực, phẩm chất

+Năng lực:

Bước đầu thấy được sự “khái quát hoá” trong việc hình thành các số trong phạm vi 10 (tính trực quan) đến các số có hai chữ số trong phạm vi 100. Sử dụng được số có hai chữ số trong cuộc sống.

+Phẩm chất: Rèn tính tự lập, kỉ luật chăm chỉ, siêng năng, HS hứng thú và tự tin trong học tập

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

-SGK Toán 1; Vở bài tập Toán 1; bảng phụ BT 1,2; bộ ĐDHT

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1: Khởi động:

1.HĐ: Khởi động:

Gv treo bảng phụ và cho 2 đội, mỗi đội 3 em tham gia trò chơi "Tiếp sức" để giải BT2 (một đội làm câu 1 và một đội làm câu 2)

Chơi TC Tiếp sức

HS-GV:Đánh giá – nhận xét

2.HĐ2: LUYỆN TẬP

Củng cố cấu tạo số (số gồm mấy chục và mấy đơn vị). Củng cố phân tích số (tách số có hai chữ số thành số chục và số đơn vị)..

Bài 1/12. GV cho HS nêu yêu cầu bài

-GV hướng dẫn cách giải

Củng cố cấu tạo số (số gồm mấy chục và mấy đơn vị).

-HS nêu yêu cầu

HS quan sát tranh que tính, nhận biết số chục và số đơn vị rồi tìm các số thích hợp (theo mẫu).

HS đọc lại các câu hoàn chỉnh – đồng thanh

HS nhắc lại yêu cầu

-GV lần lượt cho HS nêu kết quả rồi chữa bài, sau đó cho HS đổi vở chấm chéo

Bài 2/12. GV chiếu bài 3 lên màn hình, đọc đề bài và nêu yêu cầu của bài.

Củng cố phân tích số (tách số có hai chữ số thành số chục và số đơn vị)..

- HS làm vào vở BT

-HS đổi vở chấm chéo nhận xét

Gv chữa bài nhận xét

HS nêu yêu cầu của bài

Bài 3/13

GV hướng dẫn mẫu
Tương tự HS làm

HS tự làm vở
Đổi vở nhận xét – HS đọc các số

GV theo dõi giúp đỡ hs làm bài chậm
-GV nhận xét tuyên dương

HS nêu yêu cầu của bài

Bài 4.

-GV hướng dẫn gợi ý : vùng chứa các số có một chữ số ta tô màu gì?

-Một số HS nêu câu trả lời.

-HS thảo luận theo nhóm đôi để nêu cách tô.

-Đại diện các nhóm trình bày kết quả và nhận xét
Lớp làm bài vào vở

GV theo dõi giúp đỡ HS làm chậm

3/Vận dụng

3. HD3. Củng cố bài

GV nhận xét chung tiết học
Chuẩn bị bài sau

Sáng: Thứ sáu ngày 3 tháng 2 năm 2023

TIẾT 1+4: TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP

I. MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong tuần; thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về bản thân và bạn bè ; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước (bạn bè) .
- Bước đầu có khả năng khái quát huy những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài .

II. CHUẨN BỊ

- Phương tiện dạy học : máy tính, ti vi

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Tìm từ ngữ có tiếng chứa vần oac , oăc , oam , oăm.

- GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể đã được học hoặc chưa được học . Tuy nhiên , do các vần trên là những vần hiếm gặp nên HS chủ yếu tìm trong các văn bản đã học .

- GV nên chia các vần này thành 2 nhóm (để tránh việc HS phải ôn một lần nhiều vần) và HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần .

Nhóm vần thứ nhất :

+ HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc từ ngữ có tiếng chứa các vần oac , oăc , oam , oăm .

+ HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng .

+ Một số (2 - 3) HS đánh vần , đọc trơn ; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .

Nhóm vần thứ hai :

+ HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc từ ngữ có tiếng chứa các vần ươ , oach , oăng .

+ HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng .

+ Một số (2 - 3) HS đánh vần , đọc trơn ; mỗi HS chỉ đọc một từ ngữ . Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .

HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần .

2. Nam nhờ chim bồ câu gửi thư làm quen với một người bạn . Hãy giúp Nam chọn từ ngữ phù hợp để Nam giới thiệu mình .

- GV yêu cầu HS quan sát tranh minh hoạ .

- GV hỏi :

Người gửi thư là ai ?

Người nhận thư là ai ?

Người chuyển thư là ai ?

- GV có thể giải thích thêm , nếu được huấn luyện , một số giống chim bồ câu có thể đưa thư trong khoảng cách xa . vậy , trước đây người ta có thể cùng chim bồ câu để đưa thư

- HS làm việc nhóm đôi , trao đổi : Trong các từ ngữ đã cho thì những từ ngữ nào đã

HS nói những gì quan sát được (Nam , chim bồ câu đưa thư)

HS trả lời

HS làm việc nhóm đôi , trao đổi

xuất hiện trong văn bản Tôi là học sinh lớp 1 ? (đúng với Nam) ; Những từ ngữ nào không có trong văn bản đó ? (không đúng với Nam) . Những từ ngữ Nam cần chọn để giới thiệu về mình là những từ ngữ xuất hiện trong văn bản đã học .

3. Tìm từ ngữ dùng để chỉ tình cảm bạn bè

.

- GV có thể gợi ý : Trong các từ ngữ đã cho , từ ngữ nào em có thể dùng để chỉ tình cảm của em với một người bạn , VD : Có thể nói Em và Quang rất thân thiết với nhau . Thân thiết là từ ngữ dùng để chỉ tình cảm bạn bè . Có thể nói Em và Quang đã bong với nhau , nhưng đá bóng chỉ một hoạt động , một trò chơi , không phải là từ ngữ chỉ tình cảm . Những từ ngữ dùng để chỉ tình cảm bạn bè : thân thiết , gần gũi , quý mến , GV lưu ý HS , những từ ngữ này cũng có thể dùng để chỉ tình cảm giữa những người thân trong gia đình , giữa thầy cô và học sinh , ...

- GV có thể giải thích để HS hiểu rõ những từ ngữ như quý trọng , gần bó , ... thường dùng để chỉ tình cảm bạn bè giữa những người bạn lớn tuổi (gần bó : khó tách rời nhau , thường có quan hệ trong thời gian lâu ; quý trọng : quý và rất coi trọng) .

- GV gọi một số HS trình bày , GV và HS nhận xét

4. Nói về một người bạn của em

GV có thể gợi ý : Bạn ấy tên là gì ? Học lớp mấy ? Ở trường nào ? Bạn ấy thích chơi trò chơi gì ? Em hay chơi trò chơi gì với bạn ấy ? Tình cảm của em đối với bạn ấy thế nào ? ... Lưu ý , HS có thể chỉ chọn một số nội dung để nói , không nhất thiết phải nói hết các nội dung được gợi ý .

- HS làm việc nhỏ đôi để thực hiện nhiệm vụ

- HS tìm thêm những từ ngữ khác Có thể dùng để chỉ tình cảm bạn bè , chẳng hạn : yêu quý , quý trọng gần bó ...

- HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ .

- Một số HS trình bày trước lớp , nói về một người bạn . Một số HS khác nhận xét , đánh giá .

- GV nhắc lại một số ý mà HS đã trình bày .
- GV nhận xét , khen ngợi một số HS có ý tưởng hay , tình cảm chân thành .

5. Giải các ô chữ để biết được tên người bạn của Hà

GV nêu nhiệm vụ . Có thể yêu cầu 1 HS đọc to câu lệnh .

HS đọc to câu lệnh .

- GV hướng dẫn HS cách thức điền từ ngữ theo hàng ngang . Từ ngữ cần điền vào ô chữ cũng là từ ngữ cần điền vào các câu gợi ý . Trong bài Tôi và các bạn , HS đã được học 5 văn bản .5 câu gợi ý tương ứng với 5 văn bản đã học . Sau khi điền đủ 5 từ ngữ theo hàng ngang (1. giải thưởng , 2. sinh nhật , 3. đôi tai , 4. bạn , 5. học sinh) , ở hàng dọc (tô màu) , HS sẽ nhìn thấy từ thanh . GV yêu cầu HS đọc từ này . Đây là tên người bạn của Hà . GV có thể hỏi thêm : Vậy tên người bạn mới của Hà là gì ?

HS điền từ ngữ theo hàng ngang

6. Củng cố

GV tóm tắt lại nội dung chính ; nhận xét , khen ngợi , động viên HS .

TIẾT 2:

Bài 1. TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 1

1. Kết hợp từ ngữ ở A và B

A B

Bây giờ , em để biết thêm nhiều điều bổ ích

Em rất thích đã biết đọc truyện tranh .

Em đọc sách mẫu đồng phục của trường .

- GV gọi một số (2 - 3) HS đọc lần lượt cột A và cột B.
- GV gọi đại diện một số nhóm trình bày kết quả trước lớp , nhận xét , thống nhất câu trả lời , sau đó cho HS làm vào vở

- HS làm việc nhóm , trao đổi về yêu cầu của bài .

2. Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở

GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :

- + thích , em , nhảy dây , chơi
- + em , đuổi bắt , thích , chơi , cũng
- + vui , thật là , đi học

HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng

- GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi .

- Một số (2 - 3 nhóm trình bày kết quả . GV và HS

- HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng .

thông nhất phương án đúng . (Em thích chơi nhảy dây . / Em cũng thích chơi đuổi bắt . / Đi học thật là vui .)

Bài 2. ĐÔI TAI XẤU XÍ

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở

- GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :

+ lương , ở trên , lạc đà , có , bươu

+ cái vòi , voi con , dài , tổ GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . Một số (2 - 3) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng . (Lạc đã có bươu ở trên lưng . Voi Con có cái vòi dài .)

- HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng .

HS sắp xếp các từ ngữ

- HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng .

Bài 3. BẠN CỦA GIÓ

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở

- GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ thành câu : gió , mây , thổi , bay .

- GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . Một số (2 - 3) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng . (Gió thổi mây bay) HS viết vào vở câu đã được sắp xếp đúng . (1) Do đặc điểm của tiếng Việt - một ngôn ngữ đơn lập , âm tiết tính - từ một số từ ngữ cho trước , có thể sắp xếp theo những trật tự khác nhau để tạo thành những câu khác nhau . Vì vậy với dạng bài tập này , đôi khi có nhiều phương án đúng khác nhau và GV cần ghi nhận kết quả làm bài đúng của HS .

HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng

- HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng .

Bài 4. GIẢI THƯỞNG TÌNH BẠN

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :

+ Cường , Kiên , là , và , đôi , bạn thân

+ Cúc , Nhung , và , nhảy dây , chơi

GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . Một số (2 - 3) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng . (Cường và Kiên là đôi bạn thân hoặc Kiên và Cường là đôi bạn thân . Cúc và Nhung cùng chơi nhảy dây hoặc Nhung và Cúc cùng chơi nhảy dây)

HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng

- HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng .

Bài 5. SINH NHẬT CỦA VOI CON

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở

- GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :

+ voi con , sinh nhật , các bạn , chúc mừng

+ các bạn , em , chơi cùng , giờ ra chơi , thường

HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng

- GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . Một số (2 - 3) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng . (Các bạn chúc mừng sinh nhật voi con./ Giờ ra chơi , em thường chơi cùng các bạn .)

- HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng .

Tiết 2: TIẾNG ANH
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC
Giáo viên chuyên dạy

Chiều,Thứ sáu ngày 3 tháng 2 năm 2023

TIẾT 1: TIẾNG VIỆT
LUYỆN ĐỌC, VIẾT CHỦ ĐỀ : TÔI VÀ CÁC BẠN

I.Mục tiêu:

- HS đọc đúng, trôi chảy bài: Giải thưởng tình bạn., sinh nhật của voi con. Viết đúng 1 đoạn trong bài: Sinh nhật của voi con.
- Phát triển kỹ năng đọc thông qua việc đọc đúng và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài ; kỹ năng quan sát, nhận biết cách nối chữ đúng, chữ viết đều và đẹp.
- HS có ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp; luyện đọc ở mọi lúc mọi nơi.

II. Chuẩn bị:

GV: bảng phụ viết mẫu

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: 4'

- GV cho HS hát

- HS hát

2.Hoạt động: 28'

***Luyện đọc:20'**

- HS luyện đọc lại bài:Giải thưởng tình bạn
- + Gọi 1 số HS đọc
 - Tìm hiểu nội dung bài đọc
 - a . Đôi bạn trong câu chuyện là ai ?
 - b . Vì sao hoẵng bị ngã
 - c , Khi hoẵng ngã , ai đã làm gì ?
- HS luyện đọc lại bài: Sinh nhật của voi con và TLCH
- Cho HS thi đọc giữa các tổ cả 2 bài
- Nhận xét, tuyên d-ong HS đọc đúng, to, rõ ràng.

- HS đọc thầm toàn bài; luyện đọc theo nhóm đôi
- HS đọc CN nối tiếp theo đoạn, nhóm và trả lời câu hỏi

- HS đọc CN nối tiếp theo đoạn, nhóm và trả lời câu hỏi

- HS thi đọc cả bài giữa các tổ

*** Luyện viết:8'**

- GV treo bảng phụ
- + GV viết mẫu và hướng dẫn cách viết đoạn
- Đọc cho HS viết
- lưu ý HS độ cao, độ rộng, khoảng cách giữa các con chữ trong tiếng, giữa các tiếng trong từ
- Theo dõi nhắc nhở HS
- GV thu 1 số vở nhận xét
- Nêu những lỗi sai cơ bản của HS
- 3. Củng cố dặn dò: 2'**
- Nhận xét giờ học, dặn dò bài sau...

- HS quan sát
- HS chú ý lắng nghe
- Nghe viết vào vở ô ly
- HS tự sửa lỗi.

TIẾT 2: TIẾNG VIỆT

LUYỆN ĐỌC, VIẾT CÁC BÀI TRONG TUẦN

I.Mục tiêu:

- Củng cố luyện đọc, viết đoạn 4 bài: Giải thưởng tình bạn
- . Phát triển kĩ năng viết, kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của bài
- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với bạn bè , thầy cô và nhà trường ; sự tự tin , khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân .

II.Chuẩn bị:

- + GV: bảng phụ viết sẵn đoạn 2

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1.Khởi động: 3' HS hát

2.Hoạt động: 28'

***Luyện đọc:15'**

- Cho HS luyện đọc lại bài: Giải thưởng tình bạn
- Gọi 1 số HS đọc
- Cho HS thi đọc giữa các tổ
- Ôn lại nội dung bài đọc.
- a . Đôi bạn trong câu chuyện là ai ?
- b . Vì sao hoẵng bị ngã
- c , Khi hoẵng ngã , ai đã làm gì ?
- Nhận xét, tuyên d- ơng HS đọc đúng, to, rõ ràng.

- HS đọc thầm toàn bài; luyện đọc theo nhóm đôi
- HS đọc CN nối tiếp theo đoạn, nhóm, cả lớp
- HS thi đọc cả bài giữa các tổ

- HS nêu

***Giải lao:**

***HD 5. Luyện viết:12'**

- HS hát

- GV treo bảng phụ
- GV hướng dẫn cách trình bày viết vào vở
- GV đọc cho HS viết đoạn 1
- GV nhận xét 1 số vở

- HS đọc đoạn viết
- HS lắng nghe
- HS viết vở ô ly

***HD6. HĐ ứng dụng:2'**

- Về nhà đọc lại bài cho người thân nghe; chuẩn bị bài sau....

Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT LỚP

CHIA SẺ VỀ HOẠT ĐỘNG EM YÊU THÍCH

Tích hợp GDDP: Truyền thống tương thân tương ái.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Biết chia sẻ cảm xúc sau các hoạt động của chủ đề.
- Bước đầu vận dụng được điều đã học vào cuộc sống hằng ngày.

II. CHUẨN BỊ:

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TIẾN HÀNH:

1.Ổn định: Hát

2. Các bước sinh hoạt:

2.1. Nhận xét trong tuần 20

- GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:
- +Đi học chuyên cần:
- + Tác phong , đồng phục .
- + Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập
- + Vệ sinh.
- + Phòng chống covid

- Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.
- + Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi
- + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi
- + Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi
- + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi

- + GV nhận xét qua 1 tuần học:

*** Tuyên dương:**

- GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.

- Lắng nghe để thực hiện.

*** Nhắc nhở:**

- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.

- Lắng nghe để thực hiện.

2.2.Phương hướng tuần tới

- Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường,

- Lắng nghe để thực hiện.

triển khai chủ điểm mới.

Nghiêm cấm việc sử dụng và nghịch pháo nổ, thực hiện nghiêm túc phòng chống dịch

– Những em chú ý đi xe điện cần giữ khoảng cách an toàn và không vứt rác trên xe.

2.3. Chia sẻ về hoạt động em yêu thích.

Truyền thống tương thân tương ái.

- GV cho HS làm việc theo nhóm, tổ với nội dung:

+ Em hãy kể những việc đã làm được theo chủ đề “Mùa xuân của em”;

+ Nêu những điều em đã học được khi tham gia các hoạt động trong chủ đề?;

+ Em thích các hđ nào trong chủ đề?

+ Em mong muốn điều gì từ các hoạt động tiếp theo?

Em đã làm được gì để sẻ chia tấm lòng tương thân, tương ái của mình với bạn bè, họ hàng, làng xóm.

- GV chốt lại những điều đã học được của HS, khen ngợi những HS đã làm tốt.

- Nhắc nhở, chuẩn bị cho các hoạt động tiếp theo)

- HS làm việc nhóm 4

- HS chia sẻ trước lớp

- Lắng nghe

- Chia sẻ

Nhận xét, đánh giá của người kiểm tra:

Soạn đúng kế hoạch, đảm bảo thời gian

Duyệt 27/1/2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quý Hữu